QNC corporation

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG & XÂY DỰNG QUẢNG NINH

Khu Hợp Thành, Phường Yên Tử, Tỉnh Quảng Ninh

(+84) 203.3668355 - 3854143 | (+84) 203.3668354 - 3668392

vanphongqnc@cement.com.vn - pkinhdoanh@cement.com.vn cement.com.vn

HOÀNG VĂN CÔNG

Digitally signed by HOÀNG VĂN CÔNG
DN: C=VN, SN=HOÀNG VĂN, G=CÔNG, OU=Phó Giám đốc, O=CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH, L=Phường Yên Tử, Tỉnh Quảng Ninh, CN=HOÀNG VĂN CÔNG, 2.5.4.5=#130c3030303830303134
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026.04.03 07:43:20+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.3.0

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Quảng Ninh, tháng 04 năm 2026

QNC corporation

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG & XÂY DỰNG QUẢNG NINH
Khu Hợp Thành, Phường Yên Tử, Tỉnh Quảng Ninh
(+84) 203.3668355 - 3854143 | (+84) 203.3668354 - 3668392
vanphongqnc@cement.com.vn - pkinhdoanh@cement.com.vn cement.com.vn

Số: 609/ BC-BĐH

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính thưa các Quý vị Đại biểu !
Thưa các quý cổ đông QNC !
Thưa toàn thể Đại hội!

Năm 2025, với sự tập trung lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt, mạnh mẽ, linh hoạt, kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc điều hành, sự đoàn kết thống nhất, của tập thể CBCNV- LĐ Công ty, phát huy sức mạnh, khắc phục khó khăn, chủ động triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, tăng cường quản lý, tiết giảm chi phí, thực hiện tái cơ cấu nguồn vốn và bộ máy tổ chức, bố trí sắp xếp nhân lực... Cùng với sự quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ, hỗ trợ của cơ quan chính quyền, ban ngành các cấp, sự hỗ trợ, đồng hành của các tổ chức tín dụng, ngân hàng, các nhà đầu tư/quý cổ đông ... Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cơ bản giữ được ổn định, đảm bảo việc làm cho người lao động, nhiều chỉ tiêu đạt so kế hoạch năm và so với cùng kỳ.

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng
I	**Sản lượng sản xuất**		
1	Nung Clinker	tấn	1,067,040
2	Nghiền xi măng các loại	tấn	1,468,064
II	**Sản lượng tiêu thụ**		
1	Xi măng các loại	Tấn	1,477,572
2	Clinker	Tấn	231,711
III	**Kết quả kinh doanh hợp nhất**		
+	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.919,75
+	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	43,84
+	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Tỷ đồng	34,83
IV	**Kết quả kinh doanh công ty mẹ**	Tỷ đồng	
+	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.918,73
+	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	43,76
+	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	34,79
V	**Nộp ngân sách (BC Riêng)**	Tỷ đồng	**58,05**

(*) Lợi nhuận từ HĐ SXKD năm 2025 theo BCTC hợp nhất Công ty lập đạt 34,83 tỷ đồng, lợi nhuận chưa phân phối còn 98,25 tỷ đồng, tương ứng với lãi cơ bản trên cổ phiếu là 1.637 đồng. Nhưng với tình hình hoạt động SXKD năm 2026 được dự báo là rất khó khăn với ngành sản xuất vật liệu xây dựng, đặc biệt là sản xuất xi măng, do đó Công ty quyết định không chi trả cổ tức năm 2025, toàn bộ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được giữ lại bổ sung vốn lưu động để phục vụ sản xuất kinh doanh.

2. Đánh giá chung:

a) Về lĩnh vực sản xuất tiêu thụ xi măng, clinker:

Năm 2025, các nguồn nguyên liệu, vật tư cho sản xuất được đáp ứng kịp thời, các nguồn vật tư, nguyên liệu được chọn lựa có chất lượng tốt, giá cạnh tranh, quản lý nhập xuất rõ ràng cả về số lượng và chất lượng.

- Tiếp tục sử dụng nguồn than Đông Tràng Bạch và nguồn than nhập khẩu, nguồn đất sét Núi Na, nguồn CTCNTT cho sản xuất nhằm tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản xuất.

- Thực hiện quản lý tốt các chi phí sản xuất như giảm chỉ tiêu tiêu hao than, điện, tăng tổng phụ gia trong xi măng, sử dụng phụ gia giá rẻ như tro đáy nhiệt điện, tro bay, đá vôi mỏ Phương Nam để thay thế cho đá vôi đen có giá mua cao.

- Thực hiện cải tạo, sửa chữa lớn dây chuyền theo kế hoạch, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị trong dây chuyền sản xuất, tăng năng suất hoạt động của các thiết bị, giảm thời gian chạy các thiết bị phụ trợ nhưng vẫn đáp ứng được sản lượng yêu cầu.

Dây chuyền sản xuất clinker số 1 và 2: Sau khi sửa chữa lớn, hiện dây chuyền đã tăng công suất lò lên 3.600 tấn clinker/ngày. Trung bình công suất hoạt động năm 2025 đạt 87% so với thiết kế.

- Năng suất nghiền xi măng các loại đạt 95% kế hoạch; Sản lượng nung Clinke đạt 101,06 % kế hoạch năm. Công tác tiêu thụ sản phẩm được mở rộng thị trường trong và ngoài nước. Trong năm 2025, tổng sản lượng tiêu thụ xi măng các loại đạt 1,47 triệu tấn, bằng 95% so với kế hoạch và 102% so với cùng kỳ.

Từ những giải pháp đồng bộ nêu trên nên các chỉ tiêu sản xuất xi măng được cải thiện, năng suất tăng, chất lượng được đảm bảo.

b) Về lĩnh vực khai thác khoáng sản, đất đai:

- Thực hiện quản lý và khai thác đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng quy định.

- Thực hiện bồi thường GPMB cho các diện tích đất của các hộ dân tại xã Sông Khoai nằm trong ranh giới quy hoạch khu vực khai thác mỏ sét Núi Na 2 và diện tích đất của hộ dân tại khu vực phía Tây Bắc mỏ Núi Rùa.

c) Về lĩnh vực thực hiện dự án đầu tư:

Đã tích cực triển khai, hoàn thiện một số nội dung còn tồn tại của các dự án hạ tầng khu dân cư. Tuy nhiên một số dự án còn tiếp tục giải quyết về điều chỉnh quy hoạch, gia hạn đầu tư, giải phóng mặt bằng và các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Triển khai dự án nâng công suất dây chuyền nghiền xi 1; dự án phát điện từ nhiệt khí dư.

Các dự án nội bộ cũng đã tích cực triển khai, công trình nội bộ, phụ trợ tại khu vực Nhà máy xi măng Lam Thạch….

d) Công tác kinh doanh, tài chính:

Công ty tiếp tục duy trì ký kết các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với các khách hàng truyền thống, mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm; đa dạng hoá hình thức tiêu thụ; thực hiện tốt việc giao nhận hàng đúng theo hợp đồng ký kết.

Trong bối cảnh giá bán sản phẩm cạnh tranh, không tăng được giá bán, Ban điều hành đã đề ra nhiều giải pháp tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động, năng suất thiết bị, làm việc hiệu quả, đồng thời thực hiện các biện pháp quản lý giá thành sản phẩm, chỉ tiêu trong kế hoạch, kiểm soát chi phí trong sản xuất.

Thực hiện kiểm kê định kỳ hàng tháng, đánh giá số lượng, chất lượng, đánh giá công tác nhập xuất, bảo quản vật tư, nguyên liệu, sản phẩm.

Thực hiện báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, sáu tháng và hàng năm kịp thời, công bố thông tin đúng thời hạn. Báo cáo tài chính được lập trung thực, phản ánh đúng tình hình tài chính Công ty.

e) Một số kết quả khác:

+ Tiếp tục rà soát cơ cấu lại nguồn vốn, sắp xếp lại nhân lực, từng bước ổn định quản lý điều hành hoạt động theo mô hình công ty cổ phần tư nhân.

+ Tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 ngày 26/4/2025.

f) Về chế độ chính sách và chăm lo đời sống người lao động:

- Thu nhập bình quân năm 2025 toàn công ty đạt: 14,8 triệu đồng. Đạt 112% so với kế hoạch và tăng: 8% so với cùng kỳ).

- Đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN; Chế độ cho CNVCLĐ Công ty nhân ngày lễ, tết đầy đủ, kịp thời.

- Xây dựng, hoàn thiện quy chế chi trả thu nhập, đơn giá tiền lương, trang cấp Bảo hộ lao động cho CBCNV, đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện duy trì bữa ăn ca tự chọn đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm cho CBCNV.

- Thực hiện bồi dưỡng hiện vật cho người lao động đầy đủ, kịp thời, thực hiện quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động đúng quy định.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

Bước sang năm 2026, với định hướng tiếp tục đổi mới mô hình quản trị, chủ động ứng phó và khắc phục khó khăn, Công ty xác định mục tiêu xuyên suốt là giữ vững đà tăng trưởng và phát triển bền vững.

Trên cơ sở đó, Công ty tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số – những động lực then chốt của nền kinh tế hiện đại; đồng thời tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch SXKD năm 2026 gắn với chiến lược phát triển dài hạn theo hướng ổn định, bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh.

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2026:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch 2026
I	**Kế hoạch sản lượng**		
1	Sản xuất Clinker	tấn	1.105.000
2	Sản xi măng các loại	tấn	2.000.000

II	**Kế hoạch tiêu thụ**		
1	Tiêu thụ xi măng các loại	tấn	1.997.000
III	**Kế hoạch giá trị, doanh thu, lợi nhuận**		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.222,2
2	Nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	50
3	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	15
4	Lợi nhuận SXKD sau thuế TNDN	Tỷ đồng	32,3

2. Các kế hoạch/nhiệm vụ khác:

- Phấn đấu sản xuất trên 2 triệu tấn xi măng các loại; tổng doanh thu đạt trên 2.000 tỷ đồng (tăng trưởng khoảng 21,6% so với năm 2025); đảm bảo việc làm ổn định, thu nhập bình quân của người lao động đạt trên 15 triệu đồng/người/tháng (tăng trưởng khoảng 8,6% so với năm 2025).

- Tập trung đẩy mạnh đầu tư các dự án, hạng mục công trình đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng năng lực cạnh tranh và hướng tới phát triển bền vững.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hệ thống xuất hàng và silo cảng, góp phần hoàn thiện hạ tầng logistics, nâng cao năng lực tiêu thụ và công tác giao nhận sản phẩm.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống tự động hóa và phòng Điều khiển trung tâm theo hướng hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành sản xuất chính xác, an toàn và hiệu quả.

- Đưa Dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện vào vận hành, góp phần tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí sản xuất và khẳng định định hướng phát triển xanh, thân thiện với môi trường của Công ty.

- Triển khai đầu tư nâng cấp hệ thống kho chứa, phân loại chất thải công nghiệp thông thường và xử lý chất thải rắn tại Nhà máy Xi măng Lam Thạch theo quy định nhằm từng bước nâng cao năng lực xử lý, đảm bảo tuân thủ quy định về môi trường và phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số; đầu tư, đổi mới, cải tạo dây chuyền thiết bị theo hướng hiện đại; ứng dụng công nghệ tiên tiến nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, tiết giảm tiêu hao năng lượng, tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; an toàn, vệ sinh lao động; phòng, chống cháy nổ; tăng cường đầu tư trang thiết bị, công cụ, dụng cụ bảo hộ lao động. Chủ động phối hợp với địa phương trong công tác bảo vệ môi trường, phấn đấu xây dựng Nhà máy Xi măng Lam Thạch trở thành mô hình "Nhà máy xanh – Sản phẩm xanh".

- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện mô hình quản trị Công ty theo hướng hiện đại, hiệu quả.

- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo quy định.

Với những mục tiêu rõ ràng, giải pháp đồng bộ và tinh thần đoàn kết, đổi mới, năm 2026 được kỳ vọng sẽ tiếp tục là một dấu mốc quan trọng, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định và lâu dài của Công ty trong những năm tiếp theo.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của QNC. Với mục tiêu khắc phục khó khăn, tập trung sức mạnh QNC phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ năm 2026 cũng như chiến lược phát triển của Công ty theo hướng ổn định lâu dài, bền vững.

Xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông, cảm ơn toàn thể Đại hội!

Nhân dịp nay, tôi xin được kính chúc Quý vị Đại biểu, các quý vị cổ đông cùng toàn thể Đại hội sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn !

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CP XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH
QNC
Corporation
M.S.D.N: 5700100261

Tô Ngọc Hoàng